

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào thi đua
“Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ,
chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực, tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống là thước đo phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” do Thủ tướng Chính phủ đã phát động và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; các Sở, ban, ngành tỉnh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, doanh nghiệp (sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương) tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi “xanh - số” là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả.

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào “Bình dân học vụ số” và các nền tảng số với mục tiêu “3 an”: an ninh, an toàn và an dân.

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, ... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của các bộ, ngành, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, vị trí, vai trò của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Đề ra giải pháp triển khai sâu rộng các phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa số, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo,

giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Đóng góp công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh ở địa phương.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm: Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

- Khen thưởng sơ kết

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Giấy khen.

- Khen thưởng tổng kết

+ Huân chương Lao động;

+ Cờ Thi đua của Chính phủ;

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

+ Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Giấy khen.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua

để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

4. Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị (thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể).

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027): Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp trong Quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ để phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết liệt trong hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

b) Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

đ) Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

e) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp: phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng phát thanh, truyền hình nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến phong trào thi đua; chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

h) Sở Nội vụ: chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

i) Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ (Phòng Thi đua, khen thưởng) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Các Cơ quan TM giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Doanh nghiệp tham gia KTĐ của tỉnh;
- Lưu: VT, NV (M_02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ